

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST
Ngày 27-5-2020
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhật Chiến
2. Bà Hà Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2020 về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nông Nguyễn P, sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà 1*, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 1*, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 20/12/2019 và các bản tự khai, tại phiên tòa nguyên đơn anh Nông Nguyễn P trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Lan H tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán vào tháng 11/2009 và có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2010 tại Ủy ban nhân dân

phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, chung sống cùng gia đình anh tại số nhà 1*, đường L, phường T, thành phố L. Đến tháng 12 năm 2012, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vợ chồng có cãi chửi nhau, đánh nhau nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, một phần do bất đồng về kinh tế chị Nguyễn Thị Lan H đầu tư kinh doanh không đúng nên thua lỗ nên vợ chồng hay cãi chửi nhau. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn hai bên gia đình nội, ngoại đều biết, có khuyên bảo cả hai để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không được, vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên chị Nguyễn Thị Lan H đã bỏ nhà, đi khỏi nơi cư trú từ tháng 12/2012 cho đến nay. Anh Nông Nguyễn P đã nhiều lần tìm chị Nguyễn Thị Lan H về để giải quyết việc gia đình nhưng anh không biết hiện nay chị đang ở đâu và không có tin tức gì. Anh cũng đã về quê quán chị Nguyễn Thị Lan H tại thôn Đoàn Kết 1, xã Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tìm kiếm nhưng chị cũng không về quê sinh sống, anh đã có đơn yêu cầu, ngày 18/11/2019 được Tòa án giải quyết Tuyên bố chị Nguyễn Thị Lan H mất tích. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan H.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Nông Nguyễn B, sinh ngày 25/4/2010 và Nông Đức M, sinh ngày 13/4/2012. Khi ly hôn anh có yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con cho đến khi các con trưởng thành. Chị Nguyễn Thị Lan H đã bị tuyên bố mất tích nên anh Nông Nguyễn P không yêu cầu về cấp dưỡng.

Về tài sản: Anh và chị Nguyễn Thị Lan H không có tài sản chung, chị Nguyễn Thị Lan H không có tài sản riêng.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Lan H Tòa án đã giải quyết Tuyên bố chị Nguyễn Thị Lan H mất tích nên không có bản khai.

Tại phiên tòa, anh Nông Nguyễn P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn có ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, điều 71 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã bị Tuyên bố mất tích nên thuộc trường hợp không tiến hành phiên họp, phiên hòa giải được. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nông Nguyễn P. Về con chung: Giao cho anh Nông Nguyễn P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Nông Nguyễn B, sinh ngày 25/4/2010 và Nông Đức M, sinh ngày 13/4/2012 cho đến khi các con trưởng thành, chị Nguyễn Thị Lan H đã bị tuyên bố mất tích nên anh Nông Nguyễn P không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không giải quyết trong vụ án. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 20/12/2019 anh Nông Nguyễn P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn giải quyết việc hôn nhân của anh và chị Nguyễn Thị Lan H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 1*, đường L, phường T, thành phố L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, do Tòa án giải quyết Tuyên bố chị Nguyễn Thị Lan H mất tích, bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, vì vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân giữa anh Nông Nguyễn P và chị Nguyễn Thị Lan H là hôn nhân hợp pháp, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 09/02/2010. Quá trình chung sống ban đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 12/2012 vợ chồng xảy ra vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống, hay cãi nhau, đánh nhau nên chị Nguyễn Thị Lan H bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú. Theo yêu cầu của Nông Nguyễn P tại quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-VDS ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã tuyên bố chị Nguyễn Thị Lan H mất tích. Vì vậy, xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh Nông Nguyễn P là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Qua xác minh tại gia đình nơi ở của vợ chồng được biết tình hình hôn nhân của vợ chồng có mâu thuẫn bất đồng quan điểm, cãi chửi nhau, gia đình biết có khuyên giải nhưng không được, chị Nguyễn Thị Lan H đã bỏ đi khỏi nơi cư trú từ tháng 12/2012 cho đến nay, không ai biết hiện nay chị Nguyễn Thị Lan H đang ở đâu và không có tin tức gì. Như vậy, tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng anh Nông Nguyễn P và chị Nguyễn Thị Lan H đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nông Nguyễn P xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan H là có cơ sở.

[5] Về con chung: Anh Nông Nguyễn P và chị Nguyễn Thị Lan H có 02 con chung là Nông Nguyễn B, sinh ngày 25/4/2010 và Nông Đức M, sinh ngày 13/4/2012 hiện nay cháu đang sống cùng anh Nông Nguyễn P, chị Nguyễn Thị Lan H bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú Hội đồng xét xử xét thấy anh Nông Nguyễn P có nguyện vọng nuôi 02 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Nông Nguyễn P không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56, các Điều 57, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Pháp lệnh số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tố tụng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nông Nguyễn P được ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan H.

2. Về con chung: Anh Nông Nguyễn P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nông Nguyễn B, sinh ngày 25/4/2010 và Nông Đức M, sinh ngày 13/4/2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Lan H đã bị tuyên bố mất tích nên anh Nông Nguyễn P không yêu cầu về cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. VÒ ,n phÝ: Anh Nông Nguyễn P ph¶i chĐu 300.000 ®ång (Ba trãm nghìn ®ång) ,n phÝ dân sự s¬ thÈm ®Ó sung c«ng quĩ Nhũníc. Anh Nông Nguyễn P đã nộp đủ 300.000 tiền án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002075 ngày 31/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L'ng S¬n.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nông Nguyễn P có quyền kh,ng c,o bản án trong h'n 15 ngày kể từ ngày tuyên ,n. Chị Nguyễn Thị Lan H vắng mặt quyền kh,ng c,o b¶n ,n trong h'n 15 ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI SÁNG XÉT XÖ

THÊM PH, N - CHñ TăA PHIÊN TBA

Nội nhện:

- TAND tØnh L'ng S'n;

PHIÊN TÒA

- VKSND TP;

- Chi Cục THADS TP;

- C,c ®-ng sù;

- UBND phường T;

- Lu TA.

**tm. húi ®ảng xĐt xö s- thÈm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Lương Thị Nguyệt

THµNH VIÊN HÉI §ẢNG XĐT Xö

THÈM PH, N - CHñ TăA PHIÊN TBA